

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PƯH
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 06 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tiến Sỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Siu Thun Phrào.
- Ông Chu Xuân Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Niên - Kiểm sát viên.

Ngày 06/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLST-HS ngày 23/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 17/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Hồ Chí L (Tên gọi khác: Út); sinh ngày 10/10/1994 tại thành phố P, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Minh P1, sinh năm 1959 và bà Trần Thị M, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 12/10/2022, bị tạm giam ngày 20/10/2022 cho đến nay; có mặt.

2. Trương Viết P2 (Tên gọi khác: Tèo); sinh ngày 22/02/1985 tại huyện P3, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký thường trú: Thôn P4, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Thôn H1, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Viết T, sinh năm 1953 và bà Trần Thị L (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/3/2002, bị Công an xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Ngày 21/9/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29 ngày 21/9/2005, chấp hành xong bản án ngày 07/8/2006.

Ngày 18/11/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày 18/11/2014 về tội “Đánh bạc” tại Bản án phúc thẩm số 455 ngày 18/11/2014, chấp hành xong bản án ngày 18/11/2015.

Ngày 04/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xử phạt 11 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án sơ thẩm số 19 ngày 04/6/2018, chấp hành xong bản án ngày 14/02/2019.

Bị tạm giữ ngày 12/10/2022, bị tạm giam ngày 20/10/2022 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê T1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn H3, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Anh Huỳnh T2 (Tên gọi khác: Đ), sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn H4, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Anh Trần Minh T3, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn H4, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

4. Chị Lê Anh T4, sinh ngày 31/3/2006; nơi cư trú: 116/242 H5, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Ngọc Đ1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn P5, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

6. Chị Hoàng Thị Diễm H6, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn H4, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

7. Anh Huỳnh Anh T5, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn P6, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Anh Phạm Thanh P7, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn P8, xã I1, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Chị Phạm Ngọc Thiên T6, sinh ngày 28/10/2007; nơi cư trú: Thôn 3, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Chị Trần Đỗ Tố U, sinh ngày 01/7/2006; nơi cư trú: Thôn 4, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

4. Chị Mai Thanh N1, sinh ngày 14/7/2005; nơi cư trú: 85/242 H5, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

5. Chị Trương Thị Ngọc L, sinh năm 2001; nơi đăng ký thường trú: 162/42 T7, phường T8, thành phố P, tỉnh Gia Lai; chỗ ở: 23 H7, Thôn 3, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

6. Chị Lê Thị Mỹ X, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn P4, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

7. Anh Nguyễn Đình Đ2, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

8. Anh Phan Văn T9, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn H1, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

9. Anh Nguyễn Tấn Đ3, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn H4, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

10. Anh Lê Thanh V, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn P4, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

11. Chị Văn Khải N2 (Tên gọi khác: N3), sinh năm 1997; nơi cư trú: 23 H7, Thôn 3, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

+ *Người đại diện hợp pháp của các chị Lê Anh T4, Phạm Ngọc Thiên T6 và Trần Đỗ Tố U đồng thời là người làm chứng: Chị Lê Thị Mỹ T10, sinh năm 1986; nơi cư trú: 23 H7, Thôn 3, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/10/2022, Hồ Chí L đi uống cà phê thì gặp và ngồi nói chuyện với Trương Viết P2 tại thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vì có nhu cầu mua ma túy để sử dụng trong sinh nhật của mình nên L đã nhờ P2 mua ma túy thì P2 đồng ý. Sau đó L chuyển cho P2 14.500.000 đồng để P2 mua ma túy. P2 liên hệ với một người đàn ông tên “N3” (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở Thành phố Hồ Chí Minh để hỏi mua ma túy rồi chuyển khoản cho người này 14.300.000 đồng để mua 15 viên ma túy dạng “kẹo” và 01 bì ma túy dạng “khay”, còn lại 200.000 đồng P2 trả tiền cước xe. Đến khoảng 04 giờ ngày 10/10/2022, P2 và L đi đến khu vực đường đi vào khu hành chính huyện C để nhận ma túy do “N3” gửi thông qua phương tiện xe khách (quá trình điều tra không xác định được xe nào do các bị can không nhớ). Sau khi nhận số ma túy trên thì P2 là người giữ ma túy để đến ngày L tổ chức sinh nhật sẽ mang ra sử dụng. Đến khoảng 17 giờ ngày 11/10/2022, L rủ P2, Lê T1, Huỳnh T2 (Tên gọi khác: Đ), Trần Minh T3, Phạm Thanh P7 và một số người bạn khác đến Quán HL ở thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai để nhậu mừng sinh nhật. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, L mời tất cả mọi người trong bàn nhậu đến quán Karaoke DN ở Thôn P6, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai để chơi thì mọi người đồng ý rồi tất cả cùng đi đến Phòng số 02 của quán Karaoke DN để hát. Khi đó, Phạm Thanh P7 đã liên hệ thuê một số nhân viên nữ gồm: Phạm Ngọc Thiên T6, Lê Anh T4, Trần Đỗ Tố U, Mai Thanh N1 và Trương Thị Ngọc L đến để phục vụ hát, rót bia.

Tại Phòng số 02 của quán hát, P2 lấy số ma túy trước đó L đã nhờ mua gồm 15 viên ma túy dạng “kẹo” và 01 bì ma túy dạng “khay” để hết trên bàn. P2 đổ một nửa bì ma túy dạng “khay” lên trên mặt của 01 chiếc đĩa sứ màu trắng và dùng một chiếc thẻ ATM để tán mịn số ma túy này thành bột, sau đó P2 tiếp tục bẻ đôi những viên ma túy dạng “kẹo” để sẵn trong bì nylon, ai sử dụng sẽ lấy rồi ngậm, nuốt vào miệng. Đối với số ma túy trên đĩa sứ đã được tán mịn thành bột, ai sử dụng thì dùng một ống hút được làm bởi một tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng rồi dùng mũi để hít ma túy vào cơ thể. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi L, P2, T1, T2, T3, T4 đang sử dụng ma túy và hát karaoke cùng một số người khác trong Phòng số 02 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pưh bắt quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 bì nylon, bên trong có chứa chất màu trắng, dạng tinh thể; 01 bì nylon, bên trong có chứa chất màu trắng, dạng bột trên đĩa sứ; 01 bì nylon, bên trong có 05 viên nén màu xám. Toàn bộ tang vật trên được niêm phong theo quy định. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 chiếc thẻ ATM, trên mặt thẻ có dòng chữ “AGRIBANK, NGUYEN NGOC DUC” và dãy số “9704053030270754”; 01 ống trụ tròn được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh dương và số tiền 6.581.000 đồng trên người của Hồ Chí L. Ngoài ra, Trương Viết P2 còn giao nộp 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81N5-3231, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đỏ-đen cho Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định.

Ngày 12/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pưh đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Viết P2 và Hồ Chí L. Qua khám xét chỗ ở của P2, Cơ quan điều tra đã phát hiện và thu giữ 01 bì nylon, bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể; 01 viên nén màu xám và số tiền 7.040.000 đồng. Đối với số ma túy này, quá trình điều tra P2 khai nhận: Vào khoảng tháng 9/2022, vì có nhu cầu sử dụng ma túy nên P2 đã liên hệ với một người đàn ông tên “T11” (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở thị trấn C1, huyện C1, tỉnh Gia Lai để hỏi mua ma túy. P2 đặt mua của Tuệ 02 viên ma túy dạng “kẹo” và nửa hộp ma túy dạng “khay” với giá tiền 4.200.000 đồng. Sau khi thỏa thuận mua bán xong, P2 đến thị trấn Chư Sê gặp “T” ở trước Cửa hàng Xăng dầu Số 10 để nhận ma túy đã đặt mua. Sau đó, P2 mang ma túy về sử dụng một mình hết 01 viên ma túy dạng “kẹo” và một nửa số ma túy dạng “khay”, phần ma túy còn lại P2 cất giấu để tiếp tục sử dụng. Khi khám xét, Cơ quan điều tra đã phát hiện, thu giữ số ma túy này và niêm phong theo quy định. Đối với chỗ ở của Hồ Chí L, qua khám xét, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 699 ngày 20/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

- Chất màu trắng, dạng tinh thể và chất màu trắng dạng bột trong 02 gói nylon trong bì thư ghi “Thu giữ tại quán karaoke Bì số 01” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 3,9799 gam.

- 05 viên nén màu xám trong bì thư ghi “Thu giữ tại quán karaoke Bì số 01” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 1,7629 gam.

- Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 gói nilon trong bì thư ghi “Thu giữ khi khám xét Bì số 02” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 1,2516 gam.

- 01 viên nén màu xám trong bì thư ghi “Thu giữ khi khám xét Bì số 02” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,3596 gam.

Về vật chứng vụ án:

- Đối với những tài sản là tiền VNĐ, điện thoại di động, xe mô tô, quá trình điều tra xác định những tài sản trên các chủ sở hữu không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả những tài sản trên cho các chủ sở hữu nhận. Cụ thể:

+ Trao trả cho Hồ Chí L 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh và số tiền 6.581.000 đồng.

+ Trao trả cho Trương Viết P2 số tiền 7.040.000 đồng.

+ Trao trả cho chị Hoàng Thị Diễm H6 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81N5-3231, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đỏ-đen.

Sau khi nhận lại tài sản, các chủ sở hữu trên không có yêu cầu gì khác.

- Đối với 4,955 gam chất màu trắng dạng tinh thể, dạng bột là ma túy, loại Ketamine và 1,7326 gam ma túy, loại MDMA còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pưh chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh để quản lý và xử lý theo vụ án.

- Đối với 01 (một) chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 (một) chiếc thẻ ATM, trên mặt thẻ có dòng chữ “AGRIBANK, NGUYEN NGOC DUC” và dãy số “9704053030270754”; 01 (một) ống hình trụ tròn được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng mà Hồ Chí L và Trương Viết P2 sử dụng làm công cụ, phương tiện để sử dụng ma túy là những vật chứng liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pưh chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh để quản lý và xử lý theo vụ án.

- Đối với chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen là điện thoại mà Trương Viết P2 sử dụng để liên hệ với những người đàn ông tên Nam và Tuệ để mua ma túy; đối với chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng là điện thoại mà Trương Viết P2 sử dụng để vào ứng dụng Smart banking Vietinbank thực hiện thao tác chuyển số tiền 14.300.000 đồng cho một người đàn ông tên Nam để mua ma túy; đối với chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh dương là điện thoại mà Hồ Chí L sử dụng để vào ứng dụng Smart banking Agribank thực hiện thao tác chuyển số tiền 14.500.000 đồng cho Trương Viết P2 để nhờ P2 mua ma túy. Xét đây là những vật chứng có liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pưh chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh để quản lý và xử lý theo vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 22/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo như sau:

Truy tố bị cáo Hồ Chí L (Tên gọi khác: Út) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, g khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây viết là Bộ luật Hình sự).

Truy tố bị cáo Trương Viết P2 (Tên gọi khác: Tèo) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Chí L (Tên gọi khác: Út) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, g khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Viết P2 (Tên gọi khác: Tèo) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c, g khoản 1 Điều 249; điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Chí L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung mức án từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 12/10/2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Viết P2 mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung mức án từ 12 năm đến 13 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 12/10/2022.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo làm nông, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 4,955 gam ma túy loại Ketamine và 1,7326 gam ma túy loại MDMA còn lại sau khi giám định; 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 (một) chiếc thẻ ATM, trên mặt thẻ có dòng chữ “AGRIBANK, NGUYEN NGOC DUC” và dãy số “9704053030270754”.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động,

nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh dương; 01 (một) ống trụ tròn được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen.

Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Hồ Chí L, Trương Viết P2 đồng ý với nội dung truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pưh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Chí L và Trương Viết P2 đã thừa nhận hành vi của các bị cáo như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng, không oan sai. Vì muốn có ma túy để sử dụng trong buổi sinh nhật của mình nên bị cáo L đã đưa cho bị cáo P2 số tiền 14.500.000 đồng để mua ma túy. Đến 04 giờ ngày 10/10/2022, các bị cáo đã mua được 15 viên ma túy dạng “keo” và 01 bì ma túy dạng “khay” của một người tên “N3” ở Thành phố Hồ Chí Minh (Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể) gửi về thông qua phương tiện xe khách (Quá trình điều tra các bị cáo không xác định được xe khách này là của ai, thuộc nhà xe nào) và giao cho bị cáo P2 cất giữ. Đến 18 giờ 30 ngày 11/10/2022, sau khi nhậu xong, bị cáo L rủ mọi người đến Quán Karaoke DN tại Thôn P6, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai để hát. Tại Phòng số 02 của quán, các bị cáo L, P2 đã chuẩn bị dụng cụ và cung cấp số ma túy này cho Lê T1, Huỳnh T2, Trần Minh T3 và Lê Anh T4 để cùng với các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó Lê Anh T4 sinh năm 2006 (Là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi). Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì hành vi của các bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pưh bắt quả tang và thu giữ các vật chứng gồm: Các dụng cụ sử dụng chất ma túy; 3,9799 gam ma túy loại Ketamine; 1,7629 gam ma túy loại MDMA và một số tài sản khác. Ngoài ra, sau khi khám xét chỗ ở của bị cáo P2, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã phát hiện, thu giữ 1,2516 gam ma túy loại Ketamine và 0,3596 gam ma túy loại MDMA, bị cáo P2 khai nhận số ma túy này là của bị cáo, do bị cáo mua từ tháng 9/2022 của một người tên “T11” ở thị trấn

C1, huyện C1 (Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể) và cất giấu để sử dụng cho bản thân. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Hồ Chí L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, g khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Trương Viết P2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và tiềm ẩn nguy cơ làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo phạm nhiều tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội có tính chất rất nghiêm trọng, các bị cáo là người đủ 18 tuổi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Trong bối cảnh tình hình các tội phạm về ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, nhằm đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, xử phạt nghiêm các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về vị trí, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Đây là vụ án có hai bị cáo cùng tham gia nhưng mang tính đồng phạm giản đơn, không mang tính tổ chức, giữa các bị cáo không có sự phân công, phân nhiệm, cấu kết chặt chẽ mà chỉ rủ rê cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó vị trí, vai trò các bị cáo cụ thể như sau:

[4.1] Đối với bị cáo Hồ Chí L: Là người khởi xướng và đưa tiền cho bị cáo P2 mua ma túy về để sử dụng, bị cáo L cùng với bị cáo P2 đã có hành vi tàng trữ ma túy và chuẩn bị công cụ, phương tiện, cung cấp ma túy cho người khác sử dụng. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo P2 mới tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông, bà nội là người có công với cách mạng, bác ruột là liệt sỹ và được tặng thưởng danh hiệu Gia đình vẻ vang chống Mỹ cứu nước, Huân chương Chiến sỹ giải phóng hạng Ba, bản thân bị cáo có 24 tháng phục vụ trong quân ngũ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Đối với bị cáo Trương Viết P2: Là người trực tiếp liên hệ mua ma túy, cùng bị cáo L đi nhận và cất giấu số ma túy này. Bị cáo đã cùng với bị cáo L cung cấp ma túy, chuẩn bị phương tiện, công cụ, trực tiếp chế biến ma túy để những người khác sử dụng. Ngoài ra bị cáo còn tàng trữ trái phép chất ma túy tại nơi ở để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với vai trò là đồng phạm với bị

cáo L, đồng thời phải chịu trách nhiệm hình sự riêng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nơi ở của bị cáo. Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, bị cáo đã từng 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính và 03 lần bị Tòa án có thẩm quyền xử lý hình sự về hành vi phạm tội khác nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa, thay đổi mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng và được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo làm nông, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với các vật chứng gồm 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh; số tiền 6.581.000 đồng thu giữ của bị cáo Hồ Chí L và 7.040.000 đồng thu giữ của bị cáo Trương Viết P2; 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81N5-3231, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đỏ-đen mang tên chủ sở hữu là chị Hoàng Thị Diễm H6, quá trình điều tra xác định các tài sản này không dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả các tài sản trên cho chủ sở hữu, chủ sở hữu không có yêu cầu hay ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Đối với các vật chứng gồm 4,955 gam ma túy loại Ketamine và 1,7326 gam ma túy loại MDMA còn lại sau khi giám định; 01 (một) chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 (một) chiếc thẻ ATM, trên mặt thẻ có dòng chữ “AGRIBANK, NGUYEN NGOC DUC” và dãy số “9704053030270754”, xét đây là những phương tiện, công cụ dùng vào việc phạm tội, là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6.3] Đối với các vật chứng gồm 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng là điện thoại mà Trương Viết P2 sử dụng để vào ứng dụng Smart banking Vietinbank thực hiện thao tác chuyển số tiền 14.300.000 đồng cho người đàn ông tên “N3” để mua ma túy; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh dương là điện thoại mà Hồ Chí L sử dụng để vào ứng dụng Smart banking Agribank thực hiện thao tác chuyển số tiền 14.500.000 đồng cho Trương Viết P2 để nhờ P2 mua ma túy; 01 (một) ống trụ tròn được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng và 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen là điện thoại mà Trương Viết P2 sử dụng để liên hệ với những người đàn ông tên “N3” và “T11” để mua ma túy, xét đây là phương tiện, công cụ dùng vào việc phạm tội và vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

[7.1] Đối với người đàn ông tên “N3” và người đàn ông tên “T11” là người mà bị cáo Trương Viết P2 khai đã liên hệ mua ma túy, người điều khiển xe khách vận chuyển hàng cho các bị cáo nhận tại huyện C, tỉnh Gia Lai. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Puh chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể, của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Puh và Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Puh tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[7.2] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê T1, Huỳnh T2, Trần Minh T3 và Lê Anh T4, Công an huyện Chư Puh đã chuyển hồ sơ đến Công an thị trấn N, huyện C để xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[7.3] Đối với chị Lê Thị Mỹ X là nhân viên thu ngân và anh Huỳnh Anh T5 là chủ Quán Karaoke DN không biết sự việc các bị cáo L, P2 và những người khác sử dụng ma túy trong phòng hát. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Puh chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Lê Thị Mỹ X và Huỳnh Anh T5 là đúng quy định.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Chí L (Tên gọi khác: Út) và Trương Viết P2 (Tên gọi khác: Tèo) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm c, g khoản 1 Điều 249; điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hồ Chí L (Tên gọi khác: Út) 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 12/10/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trương Viết P2 (Tên gọi khác: Tèo) 05 (Năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 12/10/2022.

3. Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo trong thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm (06/9/2023) để đảm bảo việc thi hành án.

4. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử tịch thu tiêu hủy 4,955 gam chất màu trắng dạng tinh thể, dạng bột là ma túy, loại Ketamine và 1,7326 gam ma túy, loại MDMA còn lại sau giám định; 01 (một) chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 (một) chiếc thẻ ATM, trên mặt thẻ có dòng chữ “AGRIBANK, NGUYEN NGOC DUC” và dãy số “9704053030270754”.

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh dương; 01 (một) ống hình trụ tròn được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen.

(Đặc điểm nhận dạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pưh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai).

5. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Hồ Chí L (Tên gọi khác: Út) và Trương Viết P2 (Tên gọi khác: Tèo) mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước (Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- CQCSĐT CA huyện Chư Pưh;
- CQTHAHS huyện Chư Pưh;
- NTG CA huyện Chư Pưh;
- CCTHADS huyện Chư Pưh;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Võ Tiên Sỹ